

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAI LẬY  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2022/HNGĐ-ST  
Ngày 01/7/2022  
V/v “Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:*** Bà Trần Thị Hồng Phượng

***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Nguyễn Anh Dũng

Ông Huỳnh Văn Thanh

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đặng Thị Thảo Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang*** tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 163/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2021 về việc “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 104/2022/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:*** Chị **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1989 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 1, xã P, huyện C, tỉnh T.

***Bị đơn:*** Anh **Trương Văn L**, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 1, xã P, huyện C, tỉnh T.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị L trình bày: Chị và anh Trương Văn L là vợ chồng có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phú An, huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang, theo giấy chứng nhận số 136/2008, quyển số 01/2008 ngày 30/01/2008. Sau khi kết hôn công việc của vợ chồng không ổn định, thu nhập thấp, chị là người lo kinh tế trong gia đình còn anh L thì thường xuyên nhậu nhẹt, tính tình nóng nảy, đập phá đồ đạc trong nhà và có khi đánh chị. Chị đã nhiều lần khuyên can nhưng anh L không thay đổi, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, chị và anh L đã sống ly thân từ tháng 5/2020 cho đến nay nên chị yêu cầu được ly hôn với anh L.

Con chung: Có 01 cháu tên Trương Hoàng N, sinh ngày 31/12/2008, chị đồng ý giao con chung cho anh L trực tiếp nuôi, chị không cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung và nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Trương Văn L trình bày tại phiên hòa giải ngày 07/5/2021 thì anh đồng ý ly hôn với chị L, đồng ý nuôi con chung và xác định tài sản chung, nợ chung không có nhưng sau đó lại có đơn xin thay đổi ý kiến, anh không đồng ý ly hôn vì lý do còn thương vợ con. Sau đó, Tòa án đã triệu tập họp lệ anh L đến tham dự phiên họp kiểm tra, công khai, tiếp cận chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh L vẫn vắng mặt không có lý do, chị L cũng có đơn xin vắng mặt. Do đó Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt chị L và anh L theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy tham gia phiên tòa phát biểu về trình tự, thủ tục tố tụng trong quá trình thụ lý, giải quyết và xét xử, quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền và thời hạn xét xử, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và phát biểu về việc giải quyết vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị L được ly hôn với anh L, giao con chung cho anh L trực tiếp nuôi, chị L không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con do anh L chưa có yêu cầu. Tài sản chung, nợ chung: Không có nên không giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thủ tục tố tụng: Chị L có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh L, đây là quan hệ pháp luật “Tranh chấp ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do bị đơn có hộ khẩu thường trú tại huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh L đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng không có mặt để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, cũng không có ý kiến bằng văn bản về việc chị L xin ly hôn với anh, chị L cũng có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt chị L và anh L theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Nội dung vụ án: Chị L và anh L là vợ chồng theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 136/2008, quyển số 01/2008 do Ủy ban nhân dân xã Phú An, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 30/01/2008 nên là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh chị sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Lý do chị

L khai vợ chồng không có thu nhập ổn định, chị là người lo kinh tế trong gia đình, anh L thì thường xuyên nhậu nhẹt, tính tình nóng nảy, hay đập phá đồ đạc trong nhà và có khi đánh chị, chị đã nhiều lần khuyên can nhưng anh L không thay đổi. Trong quá trình giải quyết vụ án chị L cương quyết xin ly hôn, anh L cũng đồng ý nhưng sau đó anh thay đổi ý kiến. Tại biên bản xác minh ngày 12/5/2022 thì nguyên nhân mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị là do anh L nhậu nhẹt, ăn chơi. Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa anh L và chị L thật sự trầm trọng, mâu thuẫn vợ chồng kéo dài, hạnh phúc hôn nhân không đạt được, việc anh L không đồng ý ly hôn vì còn thương vợ con nhưng không có biện pháp hàn gắn đoàn tụ, thời gian vợ chồng ly thân đã lâu (từ năm 2020), điều này chứng tỏ anh chị không còn thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ nhau, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L.

[3] Con chung: Trong quá trình chung sống, anh chị có 01 cháu tên Trương Hoàng N, sinh ngày 31/12/2008, chị L đồng ý giao con chung cho anh L trực tiếp nuôi, chị không cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, tại biên bản xác minh ngày 12/5/2022 thì cháu Nam hiện tại đang sống với ông bà nội, anh L thì đi làm thuê và đang quản lý canh tác khoảng 1.000m<sup>2</sup> đất vườn do cha mẹ anh L cho nên có đủ điều kiện để nuôi con, chị L đã bỏ nhà đi từ tháng 7/2021 cho đến nay. Mặt khác, tại bản tự khai 24/5/2021 thì cháu Nam có nguyện vọng ở với cha, do đó Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Nam cho anh L trực tiếp nuôi sẽ đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cháu, chị L không phải cấp dưỡng nuôi con do anh L chưa có yêu cầu.

[4] Tài sản chung và nợ chung: Chị L và anh L xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo qui định tại Điều 271 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử:** Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị L.

Quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị L được ly hôn với Trương Văn L.

Con chung: Giao cháu Trương Hoàng N, sinh ngày 31/12/2008 cho anh Trương Văn L trực tiếp nuôi.

Chị Nguyễn Thị L có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo quy định pháp luật

Án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm. Được khấu trừ số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000136 ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, như vậy chị Nguyễn Thị L đã thi hành xong phần án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Cai Lậy;
- CCTHADS Cai lậy;
- Các đương sự;
- UBND xã Phú An;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Hồng Phượng**